

CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
CHỦ ĐỀ NHÁNH: NƯỚC

Nội dung	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ	80-90 phút	Cô đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ chào cô và chào bố mẹ, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân với trẻ về các nguồn nước. Hát các bài hát dân ca.	
Thẻ đục buổi sáng		* Nội dung:	* Mục tiêu:
		` Hô hấp: Hít vào thở ra	Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp
		`Tay: Đưa hai tay ra trước, về phía sau	nhàng các động tác trong bài thẻ đục
		Bụng: Ngồi, cúi về trước, ngửa ra sau.	theo nhạc hoặc nhịp hô của cô
		Chân: Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng	* Chuẩn bị:
			Nhạc, loa , xắc xô, sân tập sạch sẽ..
Hoạt động học	30 - 40 phút	THẺ ĐỤC	KPKH
		Ném xa bằng 2 tay	Trò chuyện về một số nguồn nước
		TCVD: Bão đến	trong môi trường sống(nước giếng, nước
			máy, nước khe, nước sông, nước suối)
Hoạt động chơi ngoài trời	30 - 40 phút	QSCMD: Cây lan ý, Trải nghiệm vật chìm vật nổi, cây hoa sam, cây hoa cúc	
		TCVD: Lá và gió, chạy tiếp cò. Dung dăng dung dẻ, kéo cò. gà vào vườn rau	
		CTD: Lá khô, lá vàng. Phấn, sỏi, vòng, in hình đóng dấu, chơi với đồ chơi	
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50 phút	* Nội dung:	* Mục tiêu:
		* Góc phân vai: Đóng vai bố, mẹ, bác sĩ	`Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện hành động chơi: Người bán hàng, đầu bếp...
		* Góc XD: Xây, xếp, lắp ghép bể nước công viên nước	Trẻ có kỹ năng giao tiếp: Chào hỏi, cảm ơn, tác phong nhanh nhẹn... Giúp trẻ phát triển NN, TC, kỹ năng XH...
		*Góc NT: Hát các bài hát về các HTTN	Biết ý nghĩa 1 số kí hiệu, biểu tượng...
		*Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách báo về các nguồn nước	`Trẻ chơi đoàn kết, cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.
		* Góc TN: Chăm sóc hoa, cây rau	
Ăn trưa	60-70 phút	Kê bàn ghế cùng cô giáo. Hướng dẫn trẻ rửa tay , sắp xếp và cho trẻ ngồi vào	
		Cho trẻ mời cô, mời các bạn ăn. Cô động viên trẻ ăn hết xuất không nói chuyện	
Ngủ trưa	140-150 phút	Cô cùng trẻ xếp thảm, trải chiếu, xếp gối chuẩn bị cho trẻ ngủ. Trước khi ngủ	
Ăn phụ	20-30 Phút	Cô cho trẻ ngủ dậy, cho chơi trò chơi nhẹ nhàng, cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay, ăn chậm, biếng ăn. Cô động viên trẻ ăn hết xuất, vệ sinh sau ăn...	
Chơi, HĐ theo ý thích	70-80 phút	LQKTM: Trò chuyện về một số nguồn	TCM:Vật gì chìm, vật gì nổi
		Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc
		Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối ngày
Trả trẻ	60-70 phút	Cho trẻ chơi tự do các góc, cho trẻ chơi các trò chơi dân gian.	
		Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ trong ngày.	

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, từ ngày 31/03 đến ngày 25 tháng 04 năm 2025

Tuần 1 từ ngày 31/03/2025 đến 04 tháng 04 năm 2025

*** GV Dạy: Đoàn Thị Kim Thoa**

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
vào nơi quy định. Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi của lớp. Cho trẻ xem hình ảnh, vi deo và trò chuyện		
. TCTV: Nguồn nước, vật chìm, vật nổi... Điểm danh.		
* Tổ chức thực hiện:		
Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh hoặc nhạc		
rồi chuyển đội hình thành 2 hàng ngang dẫn cách đều nhau.		
Trọng động: Tập các động tác bài phát triển chung theo nhạc hoặc hiệu lệnh của cô		
TC: Kéo cưa lừa xẻ.		
Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng.		
Ca múa hát tập thể vào thứ 3 và thứ 5		
TẠO HÌNH	TOÁN	ÂM NHẠC
Xé dán mây mưa (ĐT)	Đo dung tích bằng một đơn vị đo	NDTT: DH: Mưa rơi
		NH: Bèo dạt mây trôi
		TCÂN: Vòng tròn tiết tấu
Cây hoa mào gà		
Cáo và thỏ, lộn cầu vòng, bịt mắt bắt dê		
ngoài trời.....		
* Chuẩn bị:	* Tổ chức hoạt động	
`Bộ đồ nấu ăn, bộ đồ bán hàng,	* Thỏa thuận : Cô giới thiệu CD, các góc chơi, ND chơi	
các loại bánh, kẹo, quả...	Cô gợi ý để trẻ thỏa thuận vai chơi, ND chơi theo CD	
`Hàng rào, nút nhựa,cây xanh...	Cho trẻ gài thẻ vào góc chơi mà trẻ thích.	
	* Quá trình chơi. Trẻ lấy Đ/C ra chơi, cô nhắc trẻ giữ gìn Đ/C	
`Dụng cụ âm nhạc	Cô bao quát trẻ chơi, và nhập vai chơi cùng với trẻ, Gợi ý cho trẻ	
`Tranh ảnh về nước, các hiện tượng	thể hiện vai chơi và giao lưu giữa các nhóm.	
TN, đất nặn, phấn, bút, sách...	TCTV: Công viên nước rất nhiều khu vui chơi.	
Xô, chậu, ô roa, rổ, xẻng, cuốc...	* Kết thúc: Cô nhận xét từng góc chơi	
bàn ăn. TCTV: Cho trẻ đọc bài thơ giờ ăn. Cô giới thiệu món ăn, TCTV: Thịt gà xào xu xu...		
khí ăn. Trẻ ăn song lau miệng, uống nước, đi vệ sinh.		
cô cho trẻ đọc bài thơ giờ ngủ. Cho trẻ ngủ đủ giấc.		
rửa mặt, kê bàn ghế, ngồi vào bàn ăn. Cô giới thiệu món ăn. Trong khi trẻ ăn cô chú ý đến trẻ		
Rèn KNS: Đội mũ khi ra nắng.	ÔKTC: Toán: Đo dung tích bằng ...	Vệ sinh đồ dùng
Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc
Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối tuần
Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ		